TRƯỜNG TIỂU HỌC ÁI MỘ A

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI NĂM – LỚP 5
Năm học 2018 - 2019

I. Tiếng Việt:

1. Tập đọc: Ôn các bài tập đọc từ tuần 29 đến tuần 33 (Đọc và trả lời câu hỏi có liên quan đến nội dung bài đọc.

2. Luyện từ và câu:

- Từ nhiều nghĩa, từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa, từ đồng âm.
- Các từ loại: danh từ, động từ, tính từ, đại từ, quan hệ từ.
- Các thành phần: TN, CN, VN của câu đơn, câu ghép.
- Các dấu câu: dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than, dấu phẩy, dấu ngoặc kép, dấu hai chấm, dấu gạch ngang.
- Các phép liên kết câu.
- Mở rộng vốn từ: Nam và nữ, Trẻ em, Quyền và bổn phận.

3. Tập làm văn: Tả người.

II. Toán:

- Kiến thức về số thập phân, kĩ năng thực hành tính với số thập phân, số đo thời gian, phân số.
- Toán tỉ số phần trăm.
- Tính vận tốc, quãng đường, thời gian.
- Mối quan hệ của các đơn vị đo diện tích, thể tích, thời gian, khối lượng, độ dài.
- Tính diện tích, thể tích của một số hình đã học (hình tam giác, hình tròn, hình thang, hình hộp chữ nhật, hình lập phương).
- Giải bài toán về chuyển động đều (có đến 4 bước tính).

III. Khoa học:

- Bài 37: Dung dịch.
- Bài 48: An toàn và tránh lãng phí khi sử dụng điện.
- Bài 51: Cơ quan sinh sản của thực vật có hoa.
- Bài 55: Sự sinh sản của động vật.
- Bài 64: Vai trò của môi trường tự nhiên đối với đời sống con người.

IV. Lịch sử:

- Bài 17: Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.
- Bài 22: Đường Trường Sơn.
- Bài 27: Hoàn thành thống nhất đất nước.

V. Địa lí:

- Bài 19: Các nước láng giềng của Việt Nam.
- Bài 21: Một số nước ở châu Âu.
- Bài 27: Châu Đại Dương và châu Nam Cực.

Scanned with CamScanner

VI. Tiếng Anh:

*** Vocabulary and sentence patterns:** Từ Unit 11 – Đến hết Unit 19

Unit 11:

Vocabulary: toothache, earache, sore throat, stomachache, dentist, take a rest…..

Sentence patterns: What's the matter with you? I have……..

You should/ shouldn't……./ Yes, I will / Ok, I won't

Unit 12:

Vocabulary: Knife, matches, stairs, stove, arm, leg, climb, run down, fall off, break, cut, burn

Sentence patterns: Don't….!

Ok, I won't

- Why shouldn't I ….?

Because…..

Unit 13

Vocabulary: free time, karate, fishing, skating, camping.

Sentence patterns: What do you do in your free time?

I…….

What does your ….. do in his/ her free time?

She / he……

Unit 14

Vocabulary: Order, far away, watermelon, seed, intelligent, greedy…..

Sentence patterns: What happened in the story?

First/ Then / Next, / in the end…..

What do you think of…..?

I think……..

Unit 15:

Sentence patterns: What would you like to be in the future?

I'd like to be a/ an……..

Why would you like to be…..?

Because I'd like to…….

Unit 16:

Vocabulary: Bus stop, post office, theatre, museum, next to, opposite, between, on the corner.

Sentence patterns: Excuse me, Where's the……?

It's…..

How can I get to…?

You can…..

Scanned with CamScanner

Unit 17:

Vocabulary: A bowl / packet of / bar of……, sausage, egg

Sentence patterns: What would you like to drink / eat?

I 'd like……., please

How many /much……do you eat/ drink every day?

I eat/ drink……

Unit 18:

Vocabulary: Snowy, wind, foggy, warm, cool……

Sentence patterns: What will the weather be like tomorrow?

It will be… and….

What's…..like in your country?

It's usually……

There is /are…….

Unit 19:

Vocabulary: Museum, pagoda, bridge, temple, attractive, exciting, interesting, expected…..

Sentence patterns: Which place would you like to visit, …or…..?

I'd like to visit…….

What do you think of……?

It's more……than I expected.

*** Các dạng bài kiểm tra**

1. LISTENING

Part 1: Listen and number (1 point)

Part 2: Listen and tick (1point)

2. PHONETICS

Part 1: Find the word which has different sound in the underlined part (1 point)

3. READING

Part 1: Read and match (1 point)

Part 2: Read and complete (1 point)

4. WRITING

Part 1 : Use the suggested words and phrases given to make sentences (1,5 points)

Part 2 : Put the words in order to make full sentences (1,5 points)

5. SPEAKING

Part 1: Listen and repeat (1point)

Part 2: Interview (1 point)

Scanned with CamScanner

VII. Tin học:

1. Biểu tượng của phần mềm Power Point, cách lưu bài, căn chỉnh phông chữ, cỡ chữ, kiểu chữ; cách căn lề và thao tác chèn hình, tranh ảnh vào bài trình chiếu.
2. Muốn chèn các đoạn văn bản, bảng biểu từ phần mềm khác sang phần mềm Power Point ta làm như thế nào?
3. Cách tạo hiệu ứng cho văn bản, cho hình/ tranh ảnh trong phần mềm Power Point.
4. Cách chèn âm thanh, chèn và chỉnh sửa video trong phần mềm Power Point.
5. Thao tác tạo hiệu ứng chuyển động cho đối tượng trong bài trình chiếu.
6. Để thay đổi màu nền, thêm một số thông số chung cho trang trình chiếu cần thực hiện những thao tác nào?
7. Biểu tượng của phần mềm Movie Maker 2.6? Chức năng của Phần mềm dùng để làm gì? Các bước để tạo một video đơn giản từ phần mềm đó.
8. Nhắc lại các kiến thức liên quan đến phần mềm Logo:
   + Nhân vật Rùa trong phần mềm Logo có hình gì ? Giao diện của phần mềm Logo được chia làm mấy phần? Kể tên.
   + Nêu các lệnh điều khiển Rùa trong Logo và chức năng của các lệnh đó (12 lệnh)
   + Câu lệnh lặp là gì? Cấu trúc của câu lệnh. Nêu ví dụ.
   + Câu lệnh Wait: Nêu cấu trúc và ý nghĩa.
9. Cấu trúc của câu lệnh lặp lồng nhau ? Khi nào thì cần sử dụng câu lênh lặp lồng nhau?
10. Thủ tục trong Logo bao gồm mấy phần? Nêu cấu trúc của thủ tục.
11. Quy tắc đặt tên cho Thủ tục.
12. Có mấy cách để tạo một thủ tục trong Logo? Cách sử dụng lại một thủ tục Logo đã tạo.
13. Cách thay đổi màu và nét vẽ bằng câu lệnh: SETPC, SETPENSIZE.

--------- Hết ----------

BAN GIÁM HIỆU DUYỆT	GIÁO VIÊN BỘ MÔN	TỔ TRƯỞNG CM
PHÓ HIỆU TRƯỞNG	Tiếng Anh:	
TRƯỜNG TIỂU HỌC ÁI MỘ A	**Nguyễn Thị Thu Hiền**	**Đặng Thị Sáu**
Thái Thu Huyền	Tin học:	
	Phạm Thị Hoa	

Scanned with CamScanner